

thắng-tiên



25 ANS DE SCOUTISME

Mây gió khong thường, đêm 7 Novembre 1936 khong chắc hẳn rằng chúng ta sẽ được nghe lời anh Toàn quốc Ủy Viên nói, vậy Thắng Tiến với gửi thư sang xin anh viết cho những lời anh sẽ nói ở cuộc lửa trại 7 Novembre để cho anh em bên này hoặc vì máy điện không tốt, hoặc vì không có máy, cũng có thể nghe thấy anh chỉ bảo được.

Chiếc tàu bay đến hôm 30 Octobre đã đem lại bức thư của anh, xin kịp đăng để anh em đọc.

Une lettre récente du Commissaire Hoàng Dao-Thúy me rappelait la promesse que je lui avais faite d'adresser un message au Journal des Eclaireurs de France du Tonkin : « Thang-Tiễn » et une autre lettre du Commissaire Trần Văn-Khắc m'informait que le Journal des Eclaireurs de Cochinchine qu'il dirige depuis plusieurs années « Hướng Đạo » allait fusionner avec « Thắng-Tiễn ».

Je réponds au désir du Chef Thúy en écrivant le présent message et je veux dire au Chef Khắc combien je me réjouis du désintéressement avec lequel vous avez résolu de transformer vos deux journaux de district en un seul journal Indochinois.

Le scoutisme aide chacun de nous à devenir meilleur, il n'est jamais humiliant de constater qu'on a des efforts à faire pour se perfectionner. Or on dit parfois que les Indochinois ont le défaut d'être trop attachés à ce qui flatte leur amour propre personnel. Vous donnez un beau démenti à cette affirmation en cherchant moins la gloire du scoutisme cochinchinois ou tonkinois que l'intérêt du scoutisme de toute l'Indochine.

C'est dans cet esprit que vos frères Eclaireurs de la métropole célèbrent actuellement le 25è anniversaire du scoutisme français.

En 1911 furent fondés le mouvement des Eclaireurs Unionistes et celui des Eclaireurs de France. Les Eclaireurs Unionistes ont commémoré cette date par un grand camp national auquel nous avons envoyé une délégation de Commissaires et de garçons E.D. F. En Novembre ce sont les E.D.F. qui fêtent leur anniversaire en demandant particulièrement à leurs membres d'être plus fidèles que jamais à l'esprit de service d'accomplir avec une générosité toujours plus grande toutes « Bonnes Actions » personnelles, collectives, qui se présentent à eux. Mais aussi nous avons voulu associer nos frères Unionistes à notre joie. Nous avons ensemble prié Lord Robert Baden Powell de venir présider les 12 et les 13 Décembre le 25è anniversaire de la fondation du scoutisme français, et nous avons aussi invité nos frères Scouts de France, dont le mouvement est maintenant âgé de 16 ans, à partager notre bonheur, et voici

que les Éclaireuses et les Guides ont aussi fait appel à Lady Baden Powell, en sorte que le 12 et le 13 Décembre tout le scoutisme français, garçons et filles, Cheftaines et Chefs, exprimera sa reconnaissance à B. P. et à Lady B. P.

Il faut, Frères Eclaireurs d'Indochine, unir profondément vos sentiments aux nôtres pendant ces deux mois de fêtes. Organisez avec vos commissaires les réunions de Chefs ou les jeux d'Eclaireurs qui vous sembleront en harmonie avec le programme des grands jeux et rassemblements dont le « Chef » vous a donné connaissance Travaillez la main dans la main avec nos frères scouts et donnez votre adhésion confiante et joyeuse à toutes réunions interfédérales que pourraient organiser vos commissaires. Vous songerez en fêtant notre 25^e année de scoutisme que le mouvement scout dans le monde est encore plus vieux que le mouvement des Eclaireurs de France et que le mouvement des Eclaireurs Unionistes et qu'il a débuté en 1908 au camp anglais de Brownsea. C'est parce que B. P. en 1908 a enthousiasmé les premiers Eclaireurs qui se groupaient autour de lui que le mouvement s'est répandu dans le monde et que nous avons eu le bonheur les uns et les autres, d'y participer. Sans B. P. nous ne nous connaîtrions pas. Frères Eclaireurs et Scouts d'Indochine. Nous devons au Chef Scout du monde une reconnaissance bien grande puisque l'amitié qui nous lie lui doit son existence.

Je voudrais que dans toutes les troupes et les meutes on s'efforce de faire connaître davantage la vie de B P à nos garçons. Alors, les petits sentiront que le Chef Scout du monde est un peu leur père et c'est pour cela que nous sommes vraiment tous Frères.

Puisque nous sommes frères, il faut que nous puissions être toujours fiers les uns des autres. Pour cela pratiquons un scoutisme pur. Nous avons promis lorsque nous sommes entrés dans le mouvement d'être fidèles à notre loi. Pensons à tout ce que cette loi exige chaque jour de nous et si nous sommes de vrais Eclaireurs et de vrais Scouts, tout le monde aura la Sympathie pour nous et le mouvement grandira beaucoup.

Mais il est certain que plus le mouvement grandira et plus il aura besoin de chefs. Or le métier de chef est un rude métier qui s'apprend et dans lequel on se perfectionne chaque jour. Vous l'avez bien compris. Chefs d'Indochine en vous rendant en si grand nombre au camp école de Dalat Je sais combien il vous a fallu de courage pour triompher du mauvais temps, mais je sais aussi que le succès a couronné vos efforts et que vous gardez tous le meilleur souvenir des journées que vous avez vécues ensemble. Rien ne pouvait me réjouir davantage que la nouvelle de l'organisation de votre camp. Vous verrez vous mêmes quel bénéfice en retireront dès maintenant vos troupes. Mais ce n'est qu'un commencement. Ne manquez aucune occasion de vous rassembler avec vos commissaires pour compléter la science que vous avez acquise à Dalat ; quel que soit le lieu où se tiendront les pro-

chains camps de chefs, considérez comme un devoir de vous y rendre et d'y envoyer le plus grand nombre possible de vos frères Chefs.

Je parle de camp et je pense à ce grand camp mondial qui réunira de 20 à 30.000 garçons de tous les pays du monde en Hollande l'été prochain. Comme ce serait beau que vous puissiez envoyer au moins un représentant de chacun des districts d'Indochine au Jamborée de Hollande. Organisez-vous, faites réaliser des travaux, obtenez les concours qui vous permettront de subvenir au frais de voyage de vos délégués. Si vous êtes d'accord, nous ferons ensemble toutes les démarches qu'il sera possible pour faciliter le voyage et nous accueillerons en France de la manière la plus fraternelle lors de votre passage. Sans doute ce serait plus intéressant que tous, Eclaireurs et Chefs, vous puissiez venir en Hollande. Mais songez aussi que la plus grande partie des Eclaireurs de France de la métropole et des autres colonies ne pourront pas non plus participer au Jamborée et cependant ils s'efforceront de venir en aide à ceux qu'ils délégueront. C'est dans l'espoir de recevoir vos représentants l'été prochain en France que je termine ce message et que je vous redis à vous tous, chers Chefs et Frères Eclaireurs, dont je garde un souvenir si réconfortant, combien je suis heureux de vous sentir tous unis autour des Commissaires qui représentent notre grande fraternité scoute en Indochine.


A. V. Lefèvre
(VIEUX CASTOR)

AGENDA

Chúng tôi muốn in một quyển lịch con (Agenda) như quyển lịch của các liên hội bên Pháp vẫn in cho anh em H. Đ dùng, trong có đủ 365 ngày, mỗi ngày có chỗ để anh em ghi chép những việc đáng ghi, có những kỷ niệm về lịch sử nước ta, lịch sử thế giới và lịch H. Đ, những trâm ngôn có ích, những bảng để tiện khi thi sinh hay hạng nhất, hạng nhì, những cách cấp cứu, những điều cần nhớ, bìa giấy, đóng đep. Một quyển lịch luôn luôn ở trong túi anh em, giấy hơn trăm trang suốt năm bầu bạn với anh em. Khi vui, khi lo nghĩ, có thể ghi chép vào làm vào một quyển sử một năm trong lứa tuổi xanh của anh em, mỗi khi cần đến những điều khó hỏi có thể giờ ra mà xem được. In một quyển như vậy tốn công phu và tiền cũng nhiều. Chúng tôi định như vậy mà sự từng trải lại bảo chúng tôi đợi đã. Vậy xin anh em, nhất là những các vị đoàn trưởng, ủy viên, cho biết mỗi chỗ lấy được độ bao nhiêu quyển. Nếu số dùng có khá nhiều thì chúng tôi mới dám đem in. Giá chỉ đến 0\$25 một quyển. Nếu trong bức thư các Anh trả lời về « Hỏi ý » mà các anh cho biết cả luôn thể về việc Agenda này thì thật may cho chúng tôi lắm.

THẮNG - TIẾN

LÊ THỌ 25 TUỔI

Kỳ này là liên hội của chúng ta hai mươi nhăm tuổi, tới lúc trưởng thành, nghĩ ngày thơ ấu, lo độ sau này. Chúng ta mới sáu tuổi nhưng gặp được cái gia đình bền vững thì vui vẻ thật là đáng vậy.

Liên-hội lại khéo tìm được một cách kỷ-niệm rất hay. Tối 7 Novembre này, nửa đêm, một luồng điện sẽ phát từ Ba-Lê, rọi khắp trong thế giới, chỗ nào có anh em Eclaireurs de France là đều nghe thấy bài ca của Liên-Hội do anh em trong ban hát liên hội hát. Rứt lời thì mười lăm ngàn anh em khắp nơi đều hát theo, trong một giây phút vạn rười người cùng một lời, cùng ngoảnh theo một tôn chỉ cao, cùng một ý nghĩ, cái lòng yêu nhau tất đầm ấm thêm. Biết rằng mình là một phần trong cái gia đình lớn lao đến thế, anh em mọi nơi đều có thể chắc ở sức chung mà dấn bước noi lên đường minh-nghĩa một cách mạnh bạo. Rồi từ Ba-Lê lời ông anh cả, lại thấu đến tận tai ta. Lần này có lẽ mới mẻ, mà Lão Hải-ly nói, lời nói được 30 ngàn chiếc tai cùng lắng nghe vậy.

Trong báo Eclaireur de France từ số 15 Septembre đến số 4 Novembre có đăng một truyện già, nhan là « Bắt cóc » của Báo đen (tây) làm. Cái vở truyện này sẽ là vở cuộc chơi lớn mà tất cả 15 ngàn anh em đều chơi hôm 8 Novembre. Hiếm vì chúng ta không sao nhận kịp được báo ở tây nên xin lược đăng chuyện Bắt-cóc ở trong báo Thắng Liễn để anh em xem mà dự bị chơi cho thỏa thích. Vậy xin anh em đọc kỹ, ngẫm nghĩa lấy cái tinh thần của truyện. Thế nào trong ngày 7 Novembre ở mỗi tỉnh cũng có một anh bị đảng Síp - Hỷ bắt cóc mất, Nhưng chúng ta hiện chưa biết tên anh ấy là gì. Mật thư của bọn Síp-Hỷ thì anh Doanh đã töm được rồi, đăng ở trong số báo này đây, nhưng anh chỉ kịp dịch được các tên tỉnh, còn tên người và chỗ ở của anh sẽ bị bắt thì anh chưa đọc ra, nên cứ đăng nguyên văn để anh em xem trước. Anh Doanh hứa — mà Hướng đạo sinh đã hứa thì thế nào cũng làm — rằng thế nào anh cũng tìm ra cái « khóa » để dịch trước ngày 7 Novembre rồi anh trình Lão-hải-ly để ông anh già dùng vô tuyển bác cho anh em biết cái « khóa » ấy, cho anh em đi tìm cho được bạn chúng ta bị bọn Síp-Hỷ bắt cóc. Nghĩa bạn bè là nghĩa nặng, tình liên đoàn là tình sâu, anh em dự bị sẵn sàng để

đi cứu bạn tay chân; song rồi chúng ta sẽ làm những điều thiện rất hay để kỷ niệm ngày sinh nhật thứ hai mươi nhăm của Liên-hội. Chúng ta kỷ niệm còn có cách gì hay hơn là làm điều thiện, xin anh em để lòng cho.

Chúng tôi khi biết đại khái về cuộc chơi này thì xét ra sự khó khăn về cái nôi đồng tây xa nhau quá, nên đã kíp thúc dục liên hội cho biết lược qua chuyện « Bắt cóc » để xem cho kịp. Dù cố cũng mất nửa tháng về thư đi lại bằng tàu bay, nên mới rồi mới nhận được trả lời. Phải in kíp số đặc biệt T. T. này trong một tuần ra cho anh em các nơi kịp đọc. Trong một tuần không sao báo kịp được anh em ba nơi, Nam-Kỳ, Ai - Lao và Kampoutchéa nên trong mặt thư không có phần nói về ba nơi đó. Thật là một sự không được dừng — thư đi lại bốn chặng ít ra cũng mất mười ngày — xin anh em ba nơi lượng thứ cho. Sang năm đây, báo T. T. thu xếp lại, công việc thu sếp với anh em các xứ có ngăn nắp thì mới có thể chép đáo được cái trách nhiệm làm một tờ báo thông tin cho khắp các anh em.

BẮT CÓC

Trường thiên tiểu thuyết Hướng Đạo

Báo đen (Tây) soạn

LƯỢC DỊCH

- Allo, allo, Anh !
- Anh Thiên-Nga à, cái gì mà bảnh mắt anh đã đánh thức tôi thế ?
- Thưa anh, em sắp đi làm nên vội báo để anh biết rằng anh Thạch bị bắt cóc lúc đêm.
- Cái gì ?
- Thưa anh anh Thạch bị bắt cóc. Sáng hôm nay em đi qua nhà anh ấy, ngoài cửa đồng nghịch, một ô-tô đầy đội xếp, kẻ đi người lại tấp nập.. Em hỏi vú già, vú mắt hết bồn vía... sáng giậy vú vào phòng không thấy Thạch, gọi đội xếp ngay.
- Thạch lại đi chơi đâu chờ gì ?
- Không anh à, thấy có bức thư, quân cướp đấy có vừa đâu, xin anh đến ngay.
- Được, cảm ơn Thiên-Nga nhé, để anh đến ngay phố trường Sư-Phạm.

Anh Doanh buông ống nói xuồng, mặc áo vội vàng. Anh, sau khi tập một cách chắc chắn ở trong lão đoàn Dã-lao, mới nhận làm đoàn-trưởng đoàn Nam-Sơn và vào sở Tư-pháp Liêm-phóng, làm thám tử.

Cái tin Thạch bị bắt cóc làm anh buồn vô cùng vì phó - đội Thạch ở đoàn Nam-Sơn đã hai năm, cha là một nhà thầu khoán lớn hay ăn chơi nên không chăm nom con mấy, mẹ lại mất sớm, anh biết cái vui đầm ấm là chỉ còn có ở đoàn mà thôi.

Doanh lầm bầm : « con nhà giàu mà khồ, bây giờ lại tội về tiền của của bồ. Chắc lại quân bắt người lấy tiền chuộc như bên Mỹ hẵn... Mình hãy đến xem đã ».

Anh phóng xe đến số nhà 128, phố trường Sư-Phạm, một chiếc nhà lầu rực rỡ. Người xem đã vẫn, anh đưa thẻ cho người đội sếp canh cửa rồi vào. Mới đến đã gặp ngay ông để ra anh Thạch còn mặc nguyên áo tơi, mặt tái mét, đang nói truyện với Ông Cầm.

— À ông Doanh, cảm ơn ông đến thế này, sao ông cũng giúp tìm hộ thằng bé nhà tôi.

— Tôi tưởng ông ở Đà Lạt.

— Phải, nhưng hôm qua tôi nhận được bức điện tín ký tên yú già nhà tôi, nói cháu mệt nặng, không ngờ lại còn khỗ hơn mệt nữa

Ông Cầm : Phải chúng nó muốn ông về để kịp đọc bức thư khốn мат kia.

Doanh hỏi : Tôi muốn xem bức thư ấy được không ?

— Đây này.

Thư bằng một tờ giấy lấy ở bàn học anh Thạch, viết cung sach sê, góc lại vẽ cả biều hiệu nữa : « Nếu ông đừng tìm cách truy nã thì chúng tôi không làm gì con ông đâu. Chúng tôi cần tiền làm một việc cao thượng. Sẽ cho ông biết ngay số tiền phải nộp số tiền gửi và cách gởi số tiền ấy cho chúng tôi — Sip-Hý ».

Ông Cầm : cha chả là việc cao thượng... rõ những quân mồm miệng dáo hoảnh.

Doanh : ngoài cho tôi biết việc tra cứu kết quả thế nào có được không à ?

— Ông là... ?

— Trần quốc Doanh, thám tử sở Tư-Pháp Liêm-Phóng.

— Được...

— Tôi biết truyện lúc đầu rồi. Tôi là đoàn trưởng của Thạch.

Chúng tôi ở trại núi ba tuần rồi chiều hôm qua về, đến nhà Thạch chỉ thấy có vú già coi nhà còn các người làm khác thì theo ông chủ đây vào trong Đàlai cả

- Phải, thế rồi sáng hôm nay tìm cậu không thấy đâu nữa.
- Nếu là bắt cóc thì ngài đã xét ra chúng làm thế nào chưa ?
- Không rõ chúng làm thế nào nữa. Vú già ngủ ở gác thượng không nghe thấy gì, như thế có thể đoán được rằng chúng làm rất êm ái. Có lẽ trong lúc đang ngủ cậu bé bị một bay nhiều đứa túm chặt, nhét giẻ vào mồm rồi cho xuống thang đem lên xe đi mất.

— Tôi xin lên xem buồng Thạch ngủ được không ?

— Được chứ, chúng tôi đã xét kỹ, không thấy gì lạ cả.

Doanh : xin lỗi Ngài nhưng tôi muốn xem đến nơi cho biết.

Cả hai người cùng lên. Trong buồng ngoài cái đường màn chiếu còn chưa cuộn còn cái gì cũng vẫn như sếp đâu vào đấy cả. Doanh xem xét cẩn thận rồi hỏi : Cửa sổ đóng hay mở ?

— Mở.

— Thế thì xin cho lấy vết tay ở quả dãm ngay đi vì Thạch ngủ không đóng cửa sổ bao giờ.

Doanh nhìn kỹ đường, lục các ô kéo, đồ đạc, không xét được gì lại hỏi vú già : Hôm qua cậu mặc áo gì ?

— Áo Hường-Đao vì vừa ở trại về

— Thế bộ áo ấy để đâu ?

— Không thấy nữa. Thường cậu tôi vẫn cheo ở mặc áo này ..

Doanh : Thế thì Thạch trước khi đi có mặc áo vào mà đi cả đôi giày chèo núi nữa, vì đây này những vết đánh trống ở chân đường, này lại vết đi đến đây là hết. Có lẽ họ ôm Thạch ra.

Ông Cầm : Từ cùa ra lại thấy vết thế nữa. Ông tưởng một mình ông xem thấy thôi hả.

Doanh điềm nhiên nói : « Hay hay đấy ! »

Ông Cầm lầm bầm : « Chao ôi ! Ông Sherlock Holmes nửa mùa.

Cứ ngờ như là không nghe thấy gì, Doanh vẫn xem xét, thấy vết sát nữa ở trên gác, gần thang ở nhà dưới nữa, đến vường thi túc quá vì vết đã bị các ông đội xếp dãm bít kín cả. Anh mượn cái đèn ló, để sát đất để xem các vết cho rõ rồi lấy sò tay ra phác rất đúng các vết vào đó.

Ông Cầm nóng ruột hỏi : Ông thấy gì chưa ?

— Hiện giờ thì chưa thấy gì, xin cảm ơn Ngài đã chịu khó đợi tôi lâu thế.

Rồi anh đến từ biệt ông chủ : Tôi có nhiều hy-vọng. Đề
tôi xin quan trên giao việc này cho tôi.

— Tôi thật chỉ mong ở ông đó thôi, ông Doanh a.

Anh Doanh đến sở, nhận được việc rồi mua tờ nhật-triob
mới ra xem thấy những nhan đề to tướng : *Hương Đao Sinh*
Phùng văn Thạch bị bắt cóc. — *Quân bắt cóc hành hành ở*
Hanoi. — *Phải trừ tiệt bọn cướp ấy.* — *Những kết quả rất quan*
trọng của bản báo đặc phong viên. Rồi thì trong đó nói dằng
dai câu chuyện, nào ông Phùng-văn-Úc là nhà đại thầu khoán
thưởng thuê gì gì bô tinh thiên hạ đều biết tiếng : tả rõ buồng
ngủ chô ở, từng li từng tí ; đặt như một trường thiên tiều thuyết
vậy, nói lia nói lia, dứt cục chẳng có gì cả. Anh bức mình về
nhà gấp ngay Thiên-Nga.

— Anh có tin gì là không ?

— Tôi nhận việc này, tôi thu giọn rồi đi đây.

— Đi đâu ?

— Bí mật, việc bí mật nhà nước.

— Nói với em thì hèn gì !

— Được. Thế thì anh sẽ đánh chiếc ô-tô vào du lịch miền Hoành-Sơn.

— Làm gì thế ?

— Xem mấy tranh vẽ này sẽ hiểu.

Thiên-Nga ta mở quyền sô tay ra xem : Em đến chịu thuê.

Tìm ra, tìm mau, nửa giờ nữa anh phải lên đường đó.

Xem trong báo *Eclaireur de France* số 15 Septembre vừa nhận
thì mới biết đến đây thôi, nhưng nếu đổi các số khác thì đến
dùa tháng Décembre mới xem hết ; vậy xin lược dịch trước ra
đây để anh em xem mà kịp dự cuộc chơi ngày 8 Novembre).

2. — Doanh đến Hoành-Sơn tìm ít lâu biết rằng Thạch bị nhốt
trong một cái chùa ở gần lũy Trường-Đuc.

Doanh giả lảng bỏng xe rồi vào chùa.

3. — Doanh cứu Thạch thoát được rồi, nhưng đem lính đến
vây chùa để bắt quân cướp thì thấy chùa cháy, mất hết dấu
vết rồi. Anh về nhà thấy bức thư sau này : « Anh đã giỏi phá được
các mưu trước của chúng ta. Anh có dám phá cái mưu thứ ba
không. Bảo trước cho mà biết đến ngày 7 Novembre 1936 chúng
ta sẽ ở mõi bặt bắt cóc một đoàn sinh cho mà xem. Sẽ băt
nộp tiền chuộc rất lớn »

4. — Thì ra hon Sip Hý công nbiên khai chiến với Đoàn-
Hương-Đao. Doanh cũng không phải tay vừa. Anh tóm được một

Năm thứ 000.002
Số....., 23
Tòa lồng, ly :
Tòa nhà chọc trời
phố Giям-Be Hanoi

THE-GIỚI-SI-CÚT

BÁO THÔNG TIN HUẤN ĐAO CẨ HOÀN - CẤU
Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghỉ 28 hay 29 ngày thôi.
3 000 000 phòng - viên và trợ - bút

Trại các huynh trưởng Bắc kỳ
Ở bên Pháp đến 15 Novembre

các huynh trưởng cùng lão đoàn
sinh sẽ họp ở năm nơi để sống
một ngày đây đều về Hướng Đạo.

Ở Bắc kỳ các huynh trưởng và
lão đoàn sinh đã nhất định cầm
trại ở Chi Lăng cách Hano 100 cây
số. Mong rằng khắp cả các huynh
trưởng Bắc Hà đến đó sẽ không
thiếu một anh nào để chung ta
cùng nhau suy xét về quãng
đường đã qua, con đường trước
mặt của chúng ta. Buổi tối ở Ha
nội sẽ có chiếc ô to lớn để đợi các
vị từ Hải phòng, Nam Định, Tuái
binh, Ninh Bình, Phủ Lý đến. Còn
các anh ở Hà thành thì ký hội
đồng chuyên môn vừa rồi đã
quyết định rằng dù phải đi xe đạp
suốt đêm để đến trại Chi Lăng thì
các anh cũng quyết lên đường.

Đùi có phái nghỉ một buổi trước
hay một buổi sau thi cũng mong
anh em đến cho đủ mặt một góc
thể kỷ mới có một lần gặp nhau
như vậy.

Hợp đồng thế giới 1937

Nữ vương Hollande đã nhận phủ
trong cho cuộc họp ban thể giới thù
đã, Công chúa Giuliana (sứ len ngôi
sau này) thường di cắm trại cùng
chị em H. B.

Chỗ họp ban & Vogelensang gồm
đã các vẻ đẹp của Hollande, trên
một quãng rộng gần cầu đập cat,
cây cổ thụ, cỏ xanh ron, mây rực
rỡ, sà làm cho anh em vui thích vi
non nước.

Các trại sẽ có rừng và đồng cỏ
gián cách để cho giữ được v.v. tự
nhiều của cảnh vật. Cỏ hồ dề các
thủy doan rau thuyền. Anh em lão
đoàn đã tổ chức một trại làm việc
để sửa sang đường lối và đã sắp
được những đồng cùi lo tướag đê
đự sẵn.

Các mâu chinh thức của cuộc họp
ban này là : lô (cá vàng, orange) và
xanh lá cây (ver). lấy nghĩa đỏ cá
vàng là màu của quốc gia Hollande.

Ở Hollande đã tổ chức những cuộc
vui cô đồng, đã tranh quang cáo
va tem riêng về cuộc họp ban. Sẽ
in một ấp sách và nơi họp ban.
Sẽ lưu diễn cũng sẽ in ba thứ
tem (cờ) nori.

Trong kỳ họp ban sẽ xuất bản
một tờ báo gọi là "Gamboreckrant" v
cô obieu tranh ảnh và tiêu tức dùng
thứ tiếng Pháp, Đức, Aah, Hòa Lan.

Trong thư trên kia lão-hai-ly đã
kêu gọi chúng ta cố gắng đến cuộc họp
ban ấy, anh em nên cố kinh phen này
Ai có ý kiến gì hãy để chủ mòn chí
tiêu thi xin làm ơn cho T. F. biết.

Q

Văn Regnanie

Trong 15 nam anh Guérin-Desjardins

điều kiêc việc T. Q. U. V. không du lung
anh em E.U kinh phục mà tất cả các
anh em liên-kết khai đều quý mến
Bày giờ anhough việc tam it lâu
này nhưng anh làm đán-trường
một đứa. Trong một bức thư anh
viết cho anh em E. D. F. anh nói
thì là anh được thang chức ; dù
biết công việc, mội anh doan truong
quian trọng nhiong nào mà tinh thần
h. D của anh thật mạnh mẽ.

Q

Haiphong

Nửa rời ở Haiphong anh em H. Đ.
đoàn Gia-Long đã tổ chức một buổi

bát lớn để kiêm tiễn giúp dân lut.
được kết quả rất tốt.

Q

B. P.

Đến 12 và 13 Décembre này anh
em EDF và EU sẽ mời huân - tước
Baden Powell đèn Pháp để chủ tọa
lễ sinh nhật thứ 25 của nền H. Đ.
Pháp. Tiệc dip ấy các chị em H. Đ.
cũng mời B.P. phụ nhau sang nữa.

Q

T. S. F.

Cứ như một nhà sành radio nói
thì Radio-Paris chỉ có thể truyền xa
đến 2 000 km là cùng vậy tối 7 No-
vember có lẽ ta không nghe được
tiếng của Lão hãi-ly. Tuy vậy ta đã

thực hành hôm sau.

Q

Đầu số này, ta sẽ đến bức thư đó
ra đọc, cũng như nghe được lời anh
vậy. Chừng ta sẽ hát bài ca liên-hội
và ngầm nghĩ đều các B A mà ta sẽ

Sang năm sau sẽ đến Holande.

Q

Tin đầu đơn

Anh Nguyễn Văn Chử trong kỳ trại
Lâm Thành dưới quyền chỉ bảo của
anh Hoàng thụy Văn, tắm trong Lam-
giang gặp nạn, mất,
Lần thứ ba, một vị Thadu - niêm
Nam-Việt, trong bước đường đê tìm
một cuộc đời manh mẽ, đã gặp nạn.
Chung tôi đau sót vô cùng, cùi
minh trước linh hồn anh.

Vừa rồi ở Haiphong anh em H. Đ.

mật thư bọn giặc biết được tên các tỉnh có đoàn sinh bị bắt cóc còn tên và chỗ ở những đoàn sinh ấy thì dịch chưa ra Nhưng anh nói trước cho các đoàn biết rằng đến nửa đêm 7 Novembre anh sẽ dùng máy vô tuyến của hãng Radio-Paris báo cho anh em biết. Mật thư của bọn giặc như sau này :

MESSAGE SECRET

Anh Doanh bắt được mật thư này của bọn Síp-hỷ. anh mới dịch được tên các chỗ mà bọn Síp-hỷ sẽ bắt cóc một người, còn tên người bị bắt cóc thì chưa dịch được. Anh đã hẹn đến đêm hôm 7 Novembre thì sẽ dùng vô tuyến cho anh em biết cái « khóa » để dịch nốt cho biết tên người bạn bị bắt mà di cư.

MẬT THƯ

LẠNG - SƠN 44 - 7 - 21 - 24 - 5 - 14 - 4 - 21 - 3 - 17 - 21 - 24 - 14 - 8
18 - 21 - 5 - 4 - 5 - 19 - 20 - 1 - 9 - 12 - 12 - 5 - 21 - 18 - 19

NAM ĐỊNH 22 - 21 - 15 - 14 - 7 - 22 - 1 - 14 - 20 - 9 - 14 - 8
17 - 21 - 9 - 14 - 25 - 5 - 22 - 15 - 9 - 5 - 3 - 5 - 14 - 20
4 - 9 - 23

NINH BÌNH 2-24-9-14-7-15-3-20-24
17-21-1-20-18-5-22-1-14-20-8-9

THÁI BÌNH 14 - 7 - 15 - 22 - 1 - 14 - 1 - 9 - 22 - 9 - 14 - 7 - 20 - 21
14 - 13 - 9 - 18 - 9 - 2 - 5 - 12

HÀ-ĐÔNG 4 - 1 - 14 - 7 - 4 - 9 - 14 - 8 - 3 - 1 - 19 - 15 - 9 - 23 - 1
14 - 20 - 5 - 20 - 18 - 5 - 9 - 25 - 5 - 8 - 1 - 22 - 1 - 14

HẢI PHÒNG 14 - 7 - 15 - 22 - 1 - 14 - 20 - 8 - 9 - 5 - 16 - 3 - 5 - 14 - 20
3 - 9 - 14 - 17 - 21 - 1 - 14 - 20 - 5 - 19 - 5 - 16 - 20 - 1
3 - 5 - 12 - 7 - 9 - 17 - 21 - 5

PHỦ - LÝ 8-15-9-1-14-8-20 8-1-14-8

HANOI 1. - 14 - 7 - 21 - 24 - 5 - 14 - 22 - 1 - 14 - 17 - 21 - 1 - 14 - 7
LL - GL-BD 20 - 18 - 5 - 14 - 20 - 5 - 17 - 21 - 1 - 20 - 18 - 5 - 3 - 9 - 20 - 1
4 - 5 - 12 - 12 - 5

HANOI 2 - 12 - 5 - 8 - 21 - 24 - 3 - 1 - 15

V.K - N.S. 21 - 14 - 18 - 9 - 3 - 8 - 1 - 21 - 4

HANOI 3. - 20 - 18 - 1 - 14 - 2 - 1 - 11 - 24 - 3 - 5 - 14 - 20

H.V. - TR 4 - 9 - 23 - 19 - 5 - 16 - 20 - 3 - 8 - 1 - 14 - 3 - 1 - 21 - 12 - 13 - 5

HANOI 4 - 16 - 8 - 1 - 13 - 22 - 1 - 14 - 13 - 9 - 14 - 8 - 19 - 15 - 9 - 23 - 1

LB HR HB 20 - 5 - 4 - 9 - 23 - 13 - 5 - 4 - 9 - 3 - 1 - 13 - 5 - 14 - 20

HANOI 5. - 16 - 8 - 1 - 13 - 22 - 1 - 14 - 2 - 9 - 14 - 8

D.L. - C.L. 7-21-4-20-18-5-2-15-21-18-18 5-20

HANOI 6 - 12 - 5 - 4 - 21 - 24 - 20 - 8 - 21 - 15 - 3 - 8 - 21 - 9 - 20

HB - HK BL 16 - 8 - 1 - 13 - 16 - 8 - 21 - 20 - 8 - 21

TRUNG KỲ abrhprtpnhxk lpepln uvxrpuvxprs

ubpbnpuvxr lnpunpeptuiprhrpespt

NAM KỲ rounpbkpes ahpbnpuvxe
tprhrpsh vsuhpobpbn bibpuvsrpebpbcbc

VIỆC THIỆN

Hôm đó, Ngoan ở Hội-Quán ra về với nét mặt tươi tinh đầy cả hy vọng của một học sinh vừa lên tám. Vì em đã được nhận là một S. C.

Về đến nhà trừ lúc cắp sách đến tràng ; ngoài thì giờ nhàn rỗi Ngoan vẫn lưu tâm những lời dạy của anh Đầu Đàn. Nào là việc thiện hằng ngày : Như giúp đỡ mọi người là bồn phật của em mà bữa qua anh dạy nơi Hội-Quán.

Suy, nghĩ, tăm, kiểm, không biết đâu là việc thiện phải làm và giúp mọi người mỗi ngày là trách nhiệm của em làm một S. C. Ngoan mảng lo nghĩ thì định trí nhớ lại ngày hôm qua anh Đ. Đ. có nói : « Các em nhặt vỏ chuối, vứt bỏ mảnh chai ngoài đường, dắt người mù lùa qua lộ, đưa đường kẻ lề đều là việc thiện nên làm ». Vì sớm mai thức dậy đến giờ, Ngoan tình suýt ngày nay phải làm một việc thiện ; Mảng toan tính thì chỉ ở dưới bếp bụng lên cho Ngoan một bát cháo cho Ngoan điềm tâm đi học. Ngoan xem đồng hồ đã sáu giờ rưỡi ; điềm tâm xong Ngoan cắp sách đến tràng.

Con đường từ nhà Ngoan đến tràng học ngó 500m, Ngoan vừa đi vừa đề ý kiểm dọc theo lộ coi có mảnh chai hay vỏ chuối đặng vứt đi cho người khỏi nhầm té ; bỗng cách xa Ngoan có một ông lão đầu râu bạc trắng, tay chống gậy đang khắp khèn đàng xa đi lại với giọng kêu xin nghe thảm thiết.

Cơ hội này : Ngoan muốn làm điều thiện để cho ông lão ít xu song trong túi Ngoan chẳng biết lính sao ! Vì Ngoan thấy ông lão dáng mạo tư sớm mai đến giờ chưa có hộp cơm vào bụng thế nên đòi vừa đi vừa run phần thi ông đã già quá. Ngoan thấy ông lão đi không được vững vàng với đôi giày cũ rách của ông mang ở chân đã sồ giây ra vướng lấy cẳng ông, thành thử ông đi khó khăn như thế ; Ngoan nhờ tri S.C. nhanh nhẹn vội chạy lại để sạch bên vệ đường chân quì tay buộc hộ chiếc giày cho ông lão. Ông lão lấy làm ngạc nhiên mới hỏi Ngoan : « Cháu làm gì đấy ? » Ngoan trả lời : « Cháu thấy chiếc giày của ông sồ giây nên cháu buộc lại cho ông.

Nhờ Ngoan buộc lại sợi giây giầy mà ông lão đi mới được vững vàng. Ông lão cảm ơn Ngoan có lòng tốt biết giúp đỡ

HỎI Ý ANH EM

Tờ Thắng-Tiến này sang năm cần sửa đổi lại để cho hợp với cái thích và cái cần dùng của anh em. Vậy xin anh cho biết, nên :

1.- Cứ giữ nguyên như năm nay : một tháng 2 kỳ, mỗi kỳ 20 trang, nhưng in đẹp hơn ;

2.- Rộng khổ như báo « Hường-Đạo » và có bìa, nhưng thế thì tất mỗi tháng chỉ ra được một kỳ vì tốn thêm tiền, mà cái số 0\$60 thì khó tăng được.

Vậy xin anh kíp cho biết, hai cách này anh ưng cách nào, để chúng tôi liệu-định sẵn cho kịp ngày 1er Janvier 1937. Nếu trả lời mà muốn dỡ tốn thì xin anh gửi anh đoàn trưởng để cả đoàn trả lời làm một lúc. Tiện hơn cả là anh dính ngay vào đó cái ngân phiếu 0\$60 tiền mua báo 1937, thì sau lại dỡ tốn mất con cò 0\$05 gửi sau ; có phải không anh ?

Kính chờ tin anh.
T. T.

người già cả ; tuy Ngoan giúp ông không được bạc tiền chử lóng tốt của Ngoan đã làm được việc thiện.

Đoạn Ngoan từ giã ông lão, rảo bước đến tràng thi trống vừa đánh vào lớp ; Ngoan vừa vào lớp vừa tháo cái nút ở khăn mu-soa mà lúc sáng dậy để nbắc Ngoan mỗi ngày làm một việc thiện. Suốt ngày đó, Ngoan lấy làm toại chí vì Ngoan đã làm tròn bổn phận của một S. C. tuy rằng có lầm điều giúp ích kẻ cơ hàn : là ai có của nhiều thì giúp nhiều, có ít cho ít ; bằng không bố thí được bạc tiền song dụng lòng hảo hiệp cũng đủ. Như em Ngoan đây, tự xét mình không xu cho ông lão mà Ngoan được săn lòng buộc hộ sợi giây giày cho ông đi khỏi té đó cũng là một việc thiện đáng khen em Ngoan và làm gương cho các em sau này bắt chước.

HẢI-YẾN (Phú Quốc)

ĐẠI BIỂU H. Đ B. K. VÀO NAM DỰ LỄ KHÁNH THÀNH ĐƯỜNG XE HỎA SUỐT ĐÔNG-DƯƠNG

25 Septembre — Sở hỏa xa dành riêng một đoàn xe cho các đại biểu xứ Bắc Kỳ. 8 chúng tôi được một phần tư toa nên cũng được khá thảm thoái.

Xe rời Thành, phong cảnh bắt đầu lạ mắt, nhưng giờ cũng bắt đầu tối; chúng tôi dành ngủ lấy sức để sáng mai ngắm cảnh mộng của đất thần kinh.

26 Septembre — Xe đã tới đèo Hải - Vân. Mưa phùn dả đích làm tăng thêm vẻ thần tiên. Những rừng cây xanh biếc, những suối trong veo thỉnh thoảng góc bè mènh mông lại ẩn hiện qua những khe núi đậm đà Chúng tôi đang mơ màng ngắm cảnh thì tàu tới Tourane. Đường xe hỏa đứt, chúng tôi được ở lại xem Tourane.

Các anh H. Đ. Tourane tiếp đãi chúng tôi rất tử tế: Các anh mời chúng tôi về đoàn quán ở, rồi lại dẫn chúng tôi đi xem tinh và đi thăm viện bảo tàng Chàm.

Các anh không để cho chúng tôi thiếu thốn một thứ gì.

27 Septembre — 8 giờ sáng chúng tôi từ giã các anh H. Đ. Tourane mang theo một mối tình nhớ tiếc. Đi quá Tam-Kỳ tàu lại đỗ đường sắt sút, hành khách phải xuống khuân vác đồ đặc sang tàu khác. Chúng tôi có dịp làm việc thiện hàng ngày.

28 Septembre — 4 giờ sáng tới Tuy-Hòa, chúng tôi sang ô-tô Staca đi Đại-Lãnh. Giờ còn tối nên không được xem đèo Varella. Từ Đại-Lãnh tàu đi một mạch, hơn mười hai giờ đêm tới Saigon.

Mấy ngày ở Saigon — Ở Saigon chúng tôi ở trại trong sân Đoàn quán H. Đ. N. K. cùng với các anh em H. Đ. đại biểu các xứ khác. Thật là một cuộc họp bạn bất ngờ có đủ mặt cả 5 xứ. Nhưng trại họp ban này khác thường lắm cơ các anh ạ. Có thể gọi là trại các ông hoàng được vì không phải làm gì hết. Ngày ngày hai chiếc ô-tô to tướng đến đón cả trại đi xem hội: Hôm xem bơi, hôm xem cinéma, hôm xem hát thật được xem đủ các cuộc vui có người mất tiền cũng không được xem. Nhưng phần nhiều hôm nào cũng phải đi diễu cùng với các thô dân các xứ để cho công chúng Sài-thành xem. Có hôm lại được cầm cờ H. Đ. đi mở đầu diễm binh nữa mới oai chí

Buổi chưa ô-tô đưa anh em về trại. Cơm đã có sẵn, anh em chỉ có việc dùng. Chiều ô-tô lại đến đón tối lại đưa về. Ngày nào cũng vậy anh nào muôn nghỉ chỉ việc xin phép và kiểm người thay.

Có khi tôi lại được đi đóng kịch tới một giờ đêm mới về ngủ, vui tớn.

Trong trại thì tươm tất lắm có hòm bỏ thư, có bán tem, phong bì và giấy, có người giặt hộ không phải giặt lấy, có nước uống suốt ngày, còn cơm thì không phải làm mà bao giờ cũng đúng bữa và khá lắm.

Thẩm thoát một tuần đã qua, sau hai ngày nghỉ ngơi được tự do đi xem cảnh; 9 giờ tối hôm 6 Octobre chúng tôi ra gare, ở đây đã đông đủ anh em H. Đ. Saigon trong số có hai anh Ủy viên Khắc và Lefron.

Anh em vòng tay hát bài tạm biệt không ai có vẻ nghẹn ngào vì cuộc họp bạn không có vẻ họp bạn Hướng đạo.

GÀ MÒ
TRÂU XÚ LẠNG
NGƯA THÀNH NAM
HƯƠU KHÉO



Tám ảnh Bắc-Kỳ ngồi trên tàu Hanoi - Saigon

Bản in T. B. 1. V.

Cách làm cho lều vải khỏi thấm nước

ABBA — PHẠM-VĂN-XUNG

Anh L. H. Y.

Anh muốn làm cho lều không thấm được nước, đây xin
hiển anh 5 cách làm, có thể dùng làm cho lều vải hoặc bất cứ
đồ dùng gì bằng vải cũng không thấm nước được.

Cách thứ nhất : Mua lấy chất sáp paraffine (là một thứ sáp trắng
hở chong chong, lấy ở dầu mỏ ra, dùng làm nến, như thứ nến
của nhà Ste Franco Asiatique des Pétroles bán ấy, và dùng để làm
gỗ bồ đề làm que diêm) Phải nhớ mua thứ sáp paraffine hạng
khó cháy (vì có thứ dễ cháy, đun tới 20-30 độ đã cháy, có thứ
khó cháy đun tới 60-65 độ mới cháy). Đem sáp paraffine ra thành
miếng nhỏ rồi cho vào dầu xăng cho tan ra (không phải nấu);
cứ mỗi lít xăng thì 30 gam sáp — Đợi cho tan ra rồi đem lều
vải ngâm vào nước xăng ấy 10-15 phút, xong thì
đem ra để cho cháy bớt xăng đi, bóp đi bóp lại một chút rồi
hong cho khô. (Không ngâm lâu quá sáu giờ cũng
được).

Phải nhớ : Nếu vải mới, còn hồ, thi phải lấy nước nóng có sà-
phòng và sô-tả (hoặc bồ-tát) mà ngâm rũ cho hết hồ đã, xong
phai khô rồi hãy làm như đã nói trên.

Cần thận : chờ làm gần lửa mà khốn.

Cách này dùng để làm quần áo hoặc vải lót trong lều (tapis de tente) hay là đồ vật gì khác bằng vải cũng được (xò xách nước,
thùng chứa nước, vache à eau, v. v.). Những quần áo dùng cách
này có điều bất tiện vì quần áo sẽ bị hơi.

Cách thứ hai - 1) Đem lều (hoặc đồ vật gì bằng vải) dùng vào
10 lít nước sôi sùng sục trong có một ki-lô sa-phòng không có
« xút » (savon neutre) đã cho vào từ trước.

2) Xong rồi lấy ra đem ngâm vào 10 lít nước nóng trong có hòa
sẵn 1 ki-lô phèn chua.

Cách thứ ba : Mua chất acétate d'alumine pha đặc về (đo bằng
trọng lượng biêu của ông Baumé thấy được 8 độ). Cứ 1 phần
thuốc ấy thì pha thêm 40 phần nước lã. Đem lều vải ngâm vào
đấy độ một hai ngày, thỉnh thoảng lại quấy lên. Rồi sau lấy ra
để cho cháy bớt nước đi và hong trong rợp cho khô dần.

Buổi chưa ô-tô đưa anh em về trại. Cơm đã có sẵn, anh em chỉ có việc dùng. Chiều ô-tô lại đến đón tối lại đưa về. Ngày nào cũng vậy anh nào muôn nghỉ chỉ việc xin phép và kiểm người thay.

Có khi tôi lại được đi đóng kịch tới một giờ đêm mới về ngủ, vui tột.

Trong trại thì tươm tất lắm có hòm bỏ thư, có bán tem, phong bì và giấy, có người giặt hộ không phải giặt lăy, có nước uống suốt ngày, còn cơm thì không phải làm mà bao giờ cũng đúng bữa và khá lắm.

Thảm thoát một tuần đã qua, sau hai ngày nghỉ ngơi được tự do đi xem tĩnh; 9 giờ tối hôm 6 Octobre chúng tôi ra gare, ô dãy đã đóng đủ anh em H. Θ. Saigon trong số có hai anh Ủy viên Khắc và Lefron.

Anh em vòng tay hát bài tạm biệt không ai có vẻ nghện ngào vì cuộc họp ban không có vẻ họp ban Hướng đạo.

GÀ MỒ
TRÂU XÚ LẠNG
NGỰA THÀNH NAM
HƯOU KHÉO



Tám anh Bắc-Kỳ ngồi trên tàu Hanoi - Saigon

Bản in T. B. T. V.

Cách làm cho lều vải khỏi thấm nước

ABBA — PHẠM-VĂN-XUNG

Anh L. H. Y.

Anh muốn làm cho lều không thấm được nước, đây xin
hiển anh 5 cách làm, có thể dùng làm cho lều vải hoặc bạt cù
đồ dùng gì bằng vải cũng không thấm nước được.

Cách thứ nhất : Mua lấy chất sáp paraffine (là một thứ sáp trắng
hở chong chong, lấy ở dầu mỏ ra, dùng làm nến, như thứ nến
của nhà Ste Franco-Asiatique des Pétroles bán ấy, và dùng để tẩm
gỗ bồ đề làm que diêm) Phải nhớ mua thứ sáp paraffine hạng
khô cháy (vì có thứ dễ cháy, đun tới 20-30 độ đã cháy, có thứ
khô cháy đun tới 60-65 độ mới cháy). Đem sáp paraffine ra thành
miếng nhỏ rồi cho vào dầu xăng cho tan ra (không phải nấu);
cứ mỗi lít xăng thì 30 gam sáp — Đợi cho tan ra rồi đem lều
vải ngâm vào nước xăng ấy độ mươi mười lăng phút, xong thì
đem ra để cho cháy bớt xăng đi, bóp đi bóp lại một chút rồi
hong cho khô. (Không ngâm thì quét nứu quét sơn cũng
được).

Phải nhớ : nếu vải mới, còn hồ, thì phải lấy nước nóng có sà-
phòng và sô-tả (hoặc bồ-tát) mà ngâm rũ cho hết hồ đã, xong
phơi khô rồi hãy làm như đã nói trên.

Cần thận : chờ làm gần lửa mà khốn.

Cách này dùng để tẩm quần áo hoặc vải lót trong lều (tapis de
tente) hay là đồ vật gì khác bằng vải cũng được (xò xách nước,
thùng chứa nước, vache à eau, v. v.). Những quần áo dùng cách
này có điều bất tiện vì quần áo sẽ bị hơi.

Cách thứ hai - 1) Đem lều (hoặc đồ vật gì bằng vải) dùng vào
10 lít nước sôi, sùng sục trong có một ki-lô sa-phòng không có
« xút » (savon neutre) đã cho vào từ trước.

2) Xong rồi lấy ra đem ngâm vào 10 lít nước nóng trong có hòa
sẵn 1 ki-lô phèn chua.

Cách thứ ba : Mua chất acétate d'alumine pha đặc về (đo bằng
trọng lượng biếu của ông Baumé thấy được 8 độ). Cứ 1 phần
thuốc ấy thì pha thêm 40 phần nước lã. Đem lều vải ngâm vào
đấy độ một hai ngày, thỉnh thoảng lại quấy lên. Rồi sau lấy ra
để cho cháy bớt nước đi và hong trong rợp cho khô dần.

UỶ-VIỆN MẮT TRỘM

(Tiếp theo số 21)

V - HỘI ĐỒNG BÍ MẶT

Cường bàng hoàng đứng lặng yên một lát. Hơi đất bốc lên lạnh thấu xương. Hầm tối như bụng. Dẫu đã nhìn quen trong bóng tối, mắt anh cũng không nhận thấy gì.

Anh đành dờ tay xem xét chung quanh và thấy mình ở trong một đường hầm rất hẹp, hai bên vách đất xén thẳng băng, chạm mạnh là rơi xuống từng mảng. Đi được mấy bước, anh đứng lại suy nghĩ rồi lầm bầm với một mình: «Quả nhiên tên trộm đã từ đây đến nhà anh Bảo-khênh... Nhưng, con đường hẹp thế này, ta vào ti nữa nhỡ gặp quân gian trở ra thì chánh làm sao?.. Đã đi, thì can đảm, sợ gì?..

Anh sờ soạng đi trong bóng tối, ngạc nhiên khi thấy con đường không đi thẳng, lại uốn vòng cung. Cường đi như thè đến 50 bước; bỗng nhiên đến một chỗ rẽ, thấy có ánh sáng lờ mờ. Anh vội lẩn theo ánh sáng ấy nép mình đi vào. Từ đấy, anh thấy chân anh bước trên, một sàn ván mỏng, dờ hai bên tường cũng thấy lát ván chứ không đè đất như ngoài kia. Đi thêm mươi bước nữa, con đường lại ngoắt theo thước thợ. Vừa thò đầu ra khỏi góc đường, một khung ánh sáng chiêu thẳng vào mặt anh. Liếc mắt anh không thấy một bóng người, không thấy i đáng nghi, vội vàng rảo bước đi thẳng vào.

Cách này phải một điều bất tiện là những cái mắt bằng đồng (hoặc thứ gì bằng kim khí) sẽ bị thuốc acétate ăn hỏng. Vậy lều nào làm mắt (œillets) bằng da hãy dùng cách này.

Lối này lợi một điều là vải không thấm nước được nhưng vẫn thông hơi. Nhưng tránh thoáng lại phải tẩm thuốc lại chứ không được mãi mãi.

<i>Cách thứ tư :</i>	Keo (gélatine)	1.000 gam
	Sà phòng mỡ bò không còn xút (savon de suif très neutre)	thừa 1.500 gam
	Phèn chua	1.000 gam

- 1°) Ba thứ ấy hòa vào nước sôi sùng sục 30 lit.
 - 2°) Rồi đè nguội bớt chỉ còn hơi ấm ấm thôi (50 độ). Đem các đồ vải đúng vào cho thuốc thấm khắp.
 - 3°) Đem phơi khô.
 - 4°) Rũ nước lã.
 - 5°) Rồi lại phơi khô.
- Nhờ dặn* — Nếu dùng ít thì rút bớt cân nặng các thứ đi.

Anh lèn vào trong một buồng nhỏ, rất mường vì gian này đê tối. Cái ánh sáng dẫu đường cho anh lúc nãy do ở buồng bên trong đưa ra. Anh vội đưa mắt nhìn quanh chỗ anh đứng: một gian buồng giải 3 thước, rộng 1 thước rưỡi. Dứa là một lối đi đưa thẳng vào cửa buồng có ánh đèn, còn hai bên xếp đầy lên tận trần nhà các bao gạo, thùng rượu và than củi.

Nhẹ nhàng như con sóc, Cường leo lên trên đống thùng rượu rồi nǎm gọn tật sát tường, anh ngheé mắt nhìn vào cái cửa đê hở.

Một cảnh tượng lạ lùng làm anh ngừng thở, tim hồi hộp. Ở góc buồng đê với chỗ anh, trên một cái bàn con, một người bị trói đặt cánh khuỷu nǎm thẳng cẳng, đầu thò ra ngoài thành bàn. Vì đầu quay vào bên trong, nhìn thẳng vào cái lò sưởi lớn nên anh không nhận rõ là ai. Ở đằng chân người nǎm, một người cao lớn, khoác cái áo sơi đứng sừng. Cả hai người đều không nói nửa lời. Một khồng khí nặng nề đê ép trong gian buồng lạnh lẽo: ngoài tiếng củi nồ lép bếp trong lò xuôi không còn một tiếng động nào. Hai người trong cảnh ấy đều lặng yên như những pho tượng băng sáp.

Cường thấy hồi hộp, khép cửa trước cảnh lặng lẽ nặng nề ấy. Anh đưa mắt giờ xét thi thấy gian buồng ấy khá rộng, chiều dài 4 thước, chiều ngang 3 thước rưỡi, chàn sàn và bốn bức tường đều lát ván như trong những mỏ than. Dứa buồng kê một cái bàn thật già chung quanh bầy trên 30 cái ghê dựa. Trong cùng là cái lò sưởi lớn, lửa cháy rầm rật. Trên mặt lò đê một cây đèn manchon lớn, chiếu sáng hết cả phòng. Hai người từ nãy cũng vẫn yên không cựa cậy. Anh



mudden bầy một miếng ván, nǎm một đùm gạo ném vào đê xem họ là người hay là ma thì anh bỗng rật mình chõ mắt nhìn vào góc phòng đằng kia:

khi ngọn lửa trong lò bỗng bùng to lên, anh thoáng thấy ở dưới gầm cái bàn dài, hai con mắt trô trổ nhìn về chỗ người đứng. Cường đương chú ý nhìn người nấp dưới gầm bàn, hai mắt tỏ ý kinh ngạc và sợ hãi ấy, thi, bỗng nhiên pho tượng đứng sừng từ nãy cử động. Anh thấy người ấy bước lại gần đầu người nǎm, cúi xuống hỏi: « Thế nào! tinh chưa? — Ủ! được rồi, Thế ta nói chuyện được chứ? »

THANG - TIEN 55, Jambert, HANOI

Cái đầu người nǎm sē gật.

— Hay lăm! Thế đe đâu? Không? Sao gân thế. Bằng ta cũng biết thi nói đi có phải khỏi khồ thân không? Thế nào? Bằng lòng chưa? Nói thi ta tức khắc cởi trói cho, bỏ dẽ ở miệng ra cho đẽ thở, v sē là bạn ta Bằng không.. thi đừng cò trách! Thế nào? » Cái đầu lai lắc.

— Được rồi!

Nói rồi người ấy đẩy cái bàn có bánh xe lại gần lò sưởi. Khi còn cách ngọn lửa 3 bước thì đỡ lai, cười gằn:

« Hừ! ấm nbi! không chịu nói thi sē được ấm hơn. Thế nào? —

Cái đầu lai sē lắc. Cái bàn lai bị đẩy cách lò sưởi chỉ một bước. Bị ánh lửa chàm vào mặt, cái đầu cổ ngoài sang bên này bên kia đê khỏi nóng. Và có mấy tiếng ú ó phát từ trong cổ họng ra.

— Có thể chứ. Giờ tbi nói nhớ! »

Khi đã tháo cái khăn tay buộc ở miệng ra, người ấy lôi trong mồm người bị nǎm một nǎm dẻ lợn, rồi cuộn đầu xuống tận miệng, hỏi:

— Đe đâu! Một tiếng thôi là đủ! Không cần nhiều.

— Không bao giờ! Hinh phạt vô ích. » Một giọng nói khàn khàn phát từ cổ họng người bị trói ra,

— Được rồi! Biết tay ta!

Nói rồi, người khoác áo tối vội ẩn nǎm dẻ rồi bịt mồm người này lai. Xong rồi, sau khi ném thêm củi vào lò sưởi, người ấy như muỗn kéo dài hình phạt của người bị trói -- từ từ ẩn cái bàn đe sá miệng lò. Ngọn lửa, vì mới thêm củi, bốc lên đúng đùng, thỉnh thoảng một luỗi liếm mạnh vào mờ tóc, cháy xém, khét lẹt. Người bị hành hình, hết sức đầy dưa, kêu u ú lên một hồi rồi ngất đi.

— Thôi! thế tạm đủ cho ngày hôm nay!

Nói rồi người ấy đẩy lui cái bàn ra xa, gò tay xuống bàn 3 cái, tức thi ở cái cửa nách bên trong có 2 người lực lưỡng đi ra.

— Đem đi!

Lắng lặng như hai cái bóng, 2 người kéo cái bàn vào buồng trong. Cường liếc mắt nhìn, người ở dưới gầm bàn cũng đã lui đi từ bao giờ.

Người cao nhón khoác áo tối đi lại trong phòng. Cường nhận kỹ thấy rất quen với nét mặt xương xương, và dưới đôi lông mày đậm, hai con mắt sáng quắc ấy, nhưng không nhận được là ai.

Bỗng người ấy dứt còi trong túi thối một tiếng dài. Tức thi có tiếng chửi người từ trong buồng bên, một bọn ngoài ba mươi người đi ra, mỗi người đứng thẳng sau một cái ghế.

Cường rất ngạc nhiên vì chúng đã làm được những dan hầm to lớn thế mà không ai biết.

Tên đầu dảng ra hiệu cho mọi người ngồi xuống. Tất cả đều nǎm tay dơ thẳng lên chào rồi ngồi xuống ghế và hội đồng bí mật bắt đầu.

(Còn nữa)

